

Số: 235/QĐ-NXBGDVN

Hà Nội, ngày 01 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Gói thầu 05 - In SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 nhập kho Hà Nội
thuộc Dự toán mua sắm: Các gói thầu mua sắm dịch vụ in SGD tái bản bổ sung
và SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025

TỔNG GIÁM ĐỐC NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/2/2024 của Chính phủ về việc
Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn
nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BKHĐT ngày 15/2/2024 của Bộ Kế hoạch
và Đầu tư về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà
thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Điều lệ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản
Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN) ban hành kèm theo Quyết định số 1919/QĐ-
BGDDT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế về mua sắm hàng hóa, dịch vụ để đảm bảo tính liên tục cho
hoạt động sản xuất kinh doanh và mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên
của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt
Nam ban hành kèm theo Quyết định số 555/QĐ-NXBGDVN ngày 18/10/2023 của
Hội đồng thành viên NXBGDVN (gọi tắt là Quy chế 555) và Quyết định số
152/QĐ-NXBGDVN ngày 23/02/2024 của Hội đồng thành viên NXBGDVN về
việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế 555;

Căn cứ Nghị quyết số 89/NQ-HĐTV ngày 23/10/2023 của Hội đồng thành
viên NXBGDVN về việc thông qua kế hoạch phát hành, in, vật tư phục vụ năm
học 2024-2025 và Nghị quyết số 25/NQ-HĐTV ngày 18/3/2024 của Hội đồng
thành viên NXBGDVN về việc điều chỉnh một số nội dung tại Nghị quyết số
89/NQ-HĐTV ngày 23/10/2023;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-NXBGDVN ngày 29/3/2024 của NXBGDVN
về việc Phê duyệt dự toán cho các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Các gói thầu
mua sắm dịch vụ in SGD tái bản bổ sung và SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học
2024-2025;

Căn cứ Tờ trình số 680/TTr-NXBGDVN ngày 29/3/2024 của Tổng Giám đốc
NXBGDVN xin ý kiến Hội đồng thành viên phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Các gói thầu mua sắm dịch vụ in SGD tái bản bổ sung và SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 10/BC-TTĐ ngày 30/3/2024 của Tổ thẩm định (thành lập theo Quyết định số 618/QĐ-NXBGDVN ngày 10/11/2023 của Tổng Giám đốc NXBGDVN) về việc báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Các gói thầu mua sắm dịch vụ in SGD tái bản bổ sung và SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐTV ngày 01/4/2024 của Hội đồng thành viên NXBGDVN về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc Dự toán mua sắm: Các gói thầu mua sắm dịch vụ in SGD tái bản bổ sung và SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu 05 - In SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 nhập kho Hà Nội thuộc Dự toán mua sắm: Các gói thầu mua sắm dịch vụ in SGD tái bản bổ sung và SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 với nội dung chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

Điều 2. Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát và Pháp chế chịu trách nhiệm giám sát tất cả các bước trong quá trình thực hiện hoạt động đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Phó Tổng Giám đốc, Chánh Văn phòng, Kế toán trưởng, Trưởng ban Kế hoạch In - Phát hành, Trưởng ban Tài chính - Kế toán, Trưởng ban Kiểm soát và Pháp chế, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- HĐTV (để báo cáo);
- TB KS;
- TGD, PTGD Lê Huy, KTT;
- Các Ban: TCKT, KSPC, KHI;
- Tổ giúp việc mua sắm DVI theo QĐ 618, 165;
- P-Office;
- Website: <https://muasamcong.mpi.gov.vn>;
- Website: <https://www.nxbgd.vn>;
- Lưu: VT.

TỔNG GIÁM ĐỐC
Người đại diện theo Pháp luật *μ*



Hoàng Lê Bách

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5, 9, 12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024-2025 NHẬP KHO HÀ NỘI

thuộc Dự toán mua sắm: Các gói thầu mua sắm dịch vụ in SGD tái bản bổ sung và SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025

(kèm theo Quyết định số 235/QĐ-NXBGDVN ngày 01 tháng 4 năm 2024)

S T T	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Lĩnh vực	Giá gói thầu (VND)	Chi tiết nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu											
1	Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Gói thầu 05 - In SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 nhập kho Hà Nội	Mua sắm dịch vụ in SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 nhập kho Hà Nội	Phi tư vấn	65.405.944.489	Sản xuất kinh doanh của NXBGDVN	Đấu thầu rộng rãi trong nước, không qua mạng	Một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý II/2024	Quý II/2024	Hợp đồng theo đơn giá cố định	240 ngày	Không	Ban Kiểm soát và Pháp chế NXB GDVN Địa chỉ : 81 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
					65.405.944.489	Bằng chữ: Sáu mươi lăm tỷ, bốn trăm linh năm triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, bốn trăm tám mươi chín đồng./.								

MÔ TẢ CHI TIẾT

1. Tên, số lượng, thông tin chi tiết, giá dự toán:

a) Tên, số lượng:

- Tên: Gói thầu 05 - In SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 nhập kho Hà Nội.

- Tổng số bản: **22.043.700 (bản)**.

- Tổng Số trang thành phẩm (ruột + bìa) nguyên khổ: **2.595.809.600 (trang)**.

b) Thông tin chi tiết

- Tên hàng hóa, dịch vụ: Mua sắm dịch vụ in SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 nhập kho Hà Nội

- Số hiệu gói mua sắm: INSGD2024G05.

- Đặc tính kỹ thuật, yêu cầu cơ bản: Theo tiêu chuẩn kỹ thuật in sách và kỹ thuật gia công sách quy định tại Tiêu chuẩn quốc gia về Sách giáo khoa - Yêu cầu và Phương pháp thử (TCVN 13909:2024) và các quy định cụ thể được nêu tại Hồ sơ mời thầu.

- Các yêu cầu cơ bản khác:

+ Gói thầu 05 gồm 28 phần thầu độc lập in SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 nhập kho Hà Nội.

+ Tên các phần thầu, số hiệu từng phần, tên sách, mã sách, số màu in, chủng loại giấy in, khổ sách, số trang ruột, phương pháp đóng sách, tổng số bản in, tổng số trang giấy (ruột, bìa), số lượng bản nhập kho theo các mốc tiến độ của từng phần thầu cụ thể thuộc Gói thầu 05 In SGD lớp 5, 9, 12 phục vụ năm học 2024-2025 nhập kho Hà Nội: chi tiết tại bảng thông kê đính kèm.

c) Giá dự toán

TT	Tên phần thầu	Số cuốn	Tổng số bản	Số trang thành phẩm (ruột + bìa) nguyên khổ	Giá dự toán gói thầu đã bao gồm VAT 8% (đồng)
TỔNG CỘNG		162	22.043.700	2.595.809.600	65.405.944.489
01	HN-Phần 01	6	850.200	93.299.200	2.350.296.577
02	HN-Phần 02	6	994.000	92.024.000	2.223.927.746
03	HN-Phần 03	6	718.000	91.520.000	2.304.050.816
04	HN-Phần 04	6	780.900	92.034.800	2.318.510.788
05	HN-Phần 05	6	977.100	93.045.200	2.318.882.071
06	HN-Phần 06	6	911.000	93.788.000	2.290.236.257
07	HN-Phần 07	6	920.000	92.032.000	2.218.288.506

TT	Tên phần thầu	Số cuốn	Tổng số bản	Số trang thành phẩm (ruột + bìa) nguyên khổ	Giá dự toán gói thầu đã bao gồm VAT 8% (đồng)
08	HN-Phần 08	6	784.000	92.604.000	2.399.830.523
09	HN-Phần 09	6	977.500	92.066.000	2.321.603.126
10	HN-Phần 10	5	842.600	93.809.600	2.296.055.429
11	HN-Phần 11	6	912.000	93.608.000	2.313.855.948
12	HN-Phần 12	6	550.800	93.168.800	2.439.517.539
13	HN-Phần 13	6	729.500	92.260.000	2.402.494.373
14	HN-Phần 14	6	600.000	92.516.000	2.406.758.703
15	HN-Phần 15	5	806.000	92.756.000	2.270.823.368
16	HN-Phần 16	6	729.000	91.936.000	2.341.952.573
17	HN-Phần 17	6	875.000	92.120.000	2.227.379.179
18	HN-Phần 18	5	611.800	93.757.600	2.355.937.509
19	HN-Phần 19	6	764.000	92.804.000	2.372.040.590
20	HN-Phần 20	6	853.100	90.955.600	2.336.592.834
21	HN-Phần 21	5	901.300	92.586.800	2.262.456.091
22	HN-Phần 22	6	853.700	90.978.000	2.305.367.965
23	HN-Phần 23	6	678.000	91.952.000	2.405.386.643
24	HN-Phần 24	5	647.000	94.680.000	2.315.090.360
25	HN-Phần 25	6	732.500	93.518.000	2.400.105.919
26	HN-Phần 26	5	679.000	93.248.000	2.411.455.601
27	HN-Phần 27	6	666.200	93.336.000	2.383.970.589
28	HN-Phần 28	6	699.500	93.406.000	2.413.076.866

- Giá gói thầu 05 (bao gồm VAT với thuế suất 8%) là: **65.405.944.489** đồng.

Bằng chữ: Sáu mươi lăm tỷ, bốn trăm linh năm triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, bốn trăm tám mươi chín đồng.

2. Chủ đầu tư (kiêm Bên mời thầu): Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam (NXBGDVN).

3. Nguồn vốn: Sản xuất kinh doanh của NXBGDVN.

Phân loại KHLCNT (tại Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia): Khác.

4. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý II/2024.

5. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.

6. Thời gian thực hiện gói thầu: 240 ngày.

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI

TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 01

SỐ HIỆU: INSGD2024G05

NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TÔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Công nghệ 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5C002	4	4/1	65	180	19x26,5	52	ĐL	340.000	17.680.000	1.360.000	102.000	170.000	68.000
2	Toán 5, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5T004	4	4/1	65	180	19x26,5	136	PG	239.000	32.504.000	956.000	72.000	120.000	47.000
3	Mĩ thuật 12 - Thiết kế kĩ thuật đa phương tiện (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM011	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	3.200	102.400	12.800	1.000	2.000	200
4	Ngữ văn 12, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZV004	4	4/1	65	180	19x26,5	168	PG	201.000	33.768.000	804.000	60.000	101.000	40.000
5	Công nghệ 9 - Trải nghiệm nghề nghiệp - Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà (Chân trời sáng tạo)	G2HH9C005	4	4/1	65	180	19x26,5	52	ĐL	8.000	416.000	32.000	2.000	4.000	2.000
6	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 (Chân trời sáng tạo) (Bản 1)	G4HHZQ002	4	4/2	65	180	19x26,5	92	PG	59.000	5.428.000	236.000	18.000	30.000	11.000
	TỔNG CỘNG:									850.200	89.898.400	3.400.800	255.000	427.000	168.200

le ca

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 02
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẦN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIẾN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Công nghệ 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5C002	4	4/1	65	180	19x26,5	52	ĐL	350.000	18.200.000	1.400.000	105.000	175.000	70.000
2	Toán 5, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5T003	4	4/1	65	180	19x26,5	140	PG	220.000	30.800.000	880.000	66.000	110.000	44.000
3	Vật lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZL003	4	4/1	65	180	19x26,5	124	PG	178.000	22.072.000	712.000	53.000	89.000	36.000
4	Chuyên đề học tập Vật lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZL004	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	200.000	13.600.000	800.000	60.000	100.000	40.000
5	Giáo dục thể chất 12 - Bóng rổ (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G2HHZE005	4	4/1	65	180	19x26,5	72	ĐL	42.000	3.024.000	168.000	13.000	21.000	8.000
6	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 (Chân trời sáng tạo) (Bản 2)	G2HHZQ002	4	4/1	65	180	19x26,5	88	ĐL	4.000	352.000	16.000	1.000	2.000	1.000
	TỔNG CỘNG:									994.000	88.048.000	3.976.000	298.000	497.000	199.000

lđ SA

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 03
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Giáo dục thể chất 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5E002	4	4/1	65	180	19x26,5	88	ĐL	210.000	18.480.000	840.000	63.000	105.000	42.000
2	Lịch sử và Địa lí 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5U002	4	4/1	65	180	19x26,5	120	PG	248.000	29.760.000	992.000	74.000	124.000	50.000
3	Tiếng Việt 5, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5V004	4	4/1	65	180	19x26,5	160	PG	250.000	40.000.000	1.000.000	75.000	125.000	50.000
4	Mĩ thuật 12 – Thiết kế thời trang (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM013	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	4.000	128.000	16.000	1.000	2.000	1.000
5	Mĩ thuật 12 - Hội họa (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM020	4	4/2	65	180	19x26,5	32	ĐL	5.000	160.000	20.000	2.000	3.000	
6	Toán 5, tập hai (Chân trời sáng tạo)	G2HH5T004	4	4/1	65	180	19x26,5	120	PG	1.000	120.000	4.000		1.000	
	TỔNG CỘNG:									718.000	88.648.000	2.872.000	215.000	360.000	143.000

le

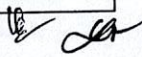
TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 04
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỨNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Giáo dục thể chất 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5E002	4	4/1	65	180	19x26,5	88	ĐL	209.000	18.392.000	836.000	63.000	105.000	41.000
2	Hoạt động trải nghiệm 5 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH5Q002	4	4/1	65	180	19x26,5	100	PG	260.000	26.000.000	1.040.000	78.000	130.000	52.000
3	Tin học 12 - Định hướng Khoa học máy tính (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZI005	4	4/2	65	180	19x26,5	164	PG	63.000	10.332.000	252.000	19.000	32.000	12.000
4	Mĩ thuật 12 – Thiết kế kĩ thuật sân khấu, điện ảnh (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM014	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	1.500	48.000	6.000	0	1.000	500
5	Giáo dục Kinh tế và pháp luật 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZY003	4	4/1	65	180	19x26,5	140	PG	242.000	33.880.000	968.000	73.000	121.000	48.000
6	Công nghệ 9 - Trải nghiệm nghề nghiệp - Mô đun Cắt may (Chân trời sáng tạo)	G2HH9C006	4	4/1	65	180	19x26,5	48	ĐL	5.400	259.200	21.600	2.000	3.000	400
	TỔNG CỘNG:									780.900	88.911.200	3.123.600	235.000	392.000	153.900

16/08/2024

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 05
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIẾN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Đạo đức 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5G002	4	4/1	65	180	19x26,5	64	ĐL	340.000	21.760.000	1.360.000	102.000	170.000	68.000
2	Khoa học 5 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH5K002	4	4/1	65	180	19x26,5	112	PG	250.000	28.000.000	1.000.000	75.000	125.000	50.000
3	Chuyên đề học tập Lịch sử 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZS004	4	4/1	65	180	19x26,5	56	ĐL	96.000	5.376.000	384.000	29.000	48.000	19.000
4	Toán 12, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZT004	4	4/2	65	180	19x26,5	100	PG	222.000	22.200.000	888.000	67.000	111.000	44.000
5	Lịch sử và Địa lí 9 (Chân trời sáng tạo)	G2HH9U002	4	4/1	65	180	19x26,5	248	PG	11.100	2.752.800	44.400	3.000	6.000	2.100
6	Ngữ văn 9, tập hai (Chân trời sáng tạo)	G2HH9V004	4	4/1	65	180	19x26,5	156	PG	58.000	9.048.000	232.000	17.000	29.000	12.000
	TỔNG CỘNG:									977.100	89.136.800	3.908.400	293.000	489.000	195.100



TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 06
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỨNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRẠNG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Đạo đức 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5G002	4	4/1	65	180	19x26,5	64	ĐL	333.000	21.312.000	1.332.000	100.000	167.000	66.000
2	Toán 5, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5T003	4	4/1	65	180	19x26,5	140	PG	239.000	33.460.000	956.000	72.000	120.000	47.000
3	Mĩ thuật 12 - Điều khắc (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM016	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	2.000	64.000	8.000	1.000	1.000	0
4	Lịch sử 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZS003	4	4/1	65	180	19x26,5	112	PG	134.000	15.008.000	536.000	40.000	67.000	27.000
5	Ngữ văn 9, tập một (Chân trời sáng tạo)	G2HH9V003	4	4/1	65	180	19x26,5	160	PG	58.000	9.280.000	232.000	17.000	29.000	12.000
6	Mĩ thuật 9 (Chân trời sáng tạo) (bản 1)	G4HH9M002	4	4/1	65	180	19x26,5	76	ĐL	145.000	11.020.000	580.000	44.000	73.000	28.000
	TỔNG CỘNG:									911.000	90.144.000	3.644.000	274.000	457.000	180.000

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 07
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỨNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Tin học 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5I002	4	4/1	65	180	19x26,5	84	ĐL	215.000	18.060.000	860.000	65.000	108.000	42.000
2	Toán 9, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9T004	4	4/1	65	180	19x26,5	132	PG	287.000	37.884.000	1.148.000	86.000	144.000	57.000
3	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH9Q002	4	4/1	65	180	19x26,5	64	ĐL	211.000	13.504.000	844.000	63.000	106.000	42.000
4	Mĩ thuật 12 – Kiến trúc (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM017	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	2.000	64.000	8.000	1.000	1.000	
5	Hoạt động trải nghiệm 5 (Chân trời sáng tạo) (bản 1)	G4HH5Q002	4	4/1	65	180	19x26,5	96	PG	163.000	15.648.000	652.000	49.000	82.000	32.000
6	Mĩ thuật 9 (Chân trời sáng tạo) (bản 2)	G2HH9M002	4	4/1	65	180	19x26,5	76	ĐL	42.000	3.192.000	168.000	13.000	21.000	8.000
	TỔNG CỘNG:									920.000	88.352.000	3.680.000	277.000	462.000	181.000

Handwritten signature

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 08
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Khoa học 5 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH5K002	4	4/1	65	180	19x26,5	112	PG	246.000	27.552.000	984.000	74.000	123.000	49.000
2	Ngữ văn 9, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9V003	4	4/1	65	180	19x26,5	152	PG	271.000	41.192.000	1.084.000	81.000	136.000	54.000
3	Chuyên đề học tập Địa lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZD004	4	4/1	65	180	19x26,5	56	ĐL	102.000	5.712.000	408.000	31.000	51.000	20.000
4	Mĩ thuật 12 – Thiết kế công nghiệp (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM019	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	2.000	64.000	8.000	1.000	1.000	
5	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZQ002	4	4/1	65	180	19x26,5	92	PG	162.000	14.904.000	648.000	49.000	81.000	32.000
6	Chuyên đề học tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZY004	4	4/1	65	180	19x26,5	44	ĐL	1.000	44.000	4.000		1.000	
	TỔNG CỘNG:									784.000	89.468.000	3.136.000	236.000	393.000	155.000

Handwritten signature

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 09
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỨNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIẾN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Lịch sử và Địa lí 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5U002	4	4/1	65	180	19x26,5	120	PG	250.000	30.000.000	1.000.000	75.000	125.000	50.000
2	Giáo dục công dân 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9G002	4	4/1	65	180	19x26,5	56	ĐL	234.000	13.104.000	936.000	70.000	117.000	47.000
3	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZQ002	4	4/1	65	180	19x26,5	92	PG	165.000	15.180.000	660.000	50.000	83.000	32.000
4	Toán 12, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZT005	4	4/1	65	180	19x26,5	96	PG	213.000	20.448.000	852.000	64.000	107.000	42.000
5	Giáo dục thể chất 12 - Bóng chuyền (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G2HHZE004	4	4/1	65	180	19x26,5	60	ĐL	94.000	5.640.000	376.000	28.000	47.000	19.000
6	Địa lí 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZD003	4	4/1	65	180	19x26,5	176	PG	21.500	3.784.000	86.000	6.000	11.000	4.500
TỔNG CỘNG:										977.500	88.156.000	3.910.000	293.000	490.000	194.500

[Handwritten signature]

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 10
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẦN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỎ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Tiếng Việt 5, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5V003	4	4/1	65	180	19x26,5	168	PG	250.000	42.000.000	1.000.000	75.000	125.000	50.000
2	Âm nhạc 5 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH5R002	4	4/1	65	180	19x26,5	76	ĐL	360.000	27.360.000	1.440.000	108.000	180.000	72.000
3	Mĩ thuật 12 - Thiết kế đồ họa (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM012	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	3.600	115.200	14.400	1.000	2.000	600
4	Chuyên đề học tập Âm nhạc 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZR004	4	4/2	65	180	19x26,5	40	ĐL	2.000	80.000	8.000	1.000	1.000	
5	Chuyên đề học tập Ngữ văn 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZV006	4	4/1	65	180	19x26,5	92	PG	227.000	20.884.000	908.000	68.000	114.000	45.000
	TỔNG CỘNG:									842.600	90.439.200	3.370.400	253.000	422.000	167.600

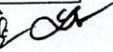
TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 11
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỦNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BÁN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Công nghệ 9 - Trải nghiệm nghề nghiệp - Mô đun Lắp đặt mạng điện trong nhà (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9C006	4	4/1	65	180	19x26,5	44	ĐL	174.000	7.656.000	696.000	52.000	87.000	35.000
2	Âm nhạc 9 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH9R002	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	260.000	17.680.000	1.040.000	78.000	130.000	52.000
3	Hóa học 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZH003	4	4/1	65	180	19x26,5	144	PG	287.000	41.328.000	1.148.000	86.000	144.000	57.000
4	Vật lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZL003	4	4/1	65	180	19x26,5	124	PG	186.000	23.064.000	744.000	56.000	93.000	37.000
5	Mĩ thuật 12 - Đồ họa (tranh in) (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM018	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	3.000	96.000	12.000	1.000	2.000	
6	Chuyên đề học tập Mĩ thuật 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G2HHZM002	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	2.000	136.000	8.000	1.000	1.000	
	TỔNG CỘNG:									912.000	89.960.000	3.648.000	274.000	457.000	181.000

[Handwritten signature]

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 12
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỨNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Toán 9, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9T003	4	4/1	65	180	19x26,5	120	PG	287.000	34.440.000	1.148.000	86.000	144.000	57.000
2	Lịch sử và Địa lí 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9U002	4	4/1	65	180	19x26,5	240	PG	220.000	52.800.000	880.000	66.000	110.000	44.000
3	Chuyên đề học tập Tin học 12 – Định hướng Tin học ứng dụng (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZI008	4	4/2	65	180	19x26,5	92	PG	22.000	2.024.000	88.000	7.000	11.000	4.000
4	Mĩ thuật 12 – Lí luận và Lịch sử mỹ thuật (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZM015	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	2.800	89.600	11.200	1.000	1.000	800
5	Công nghệ 5 (Chân trời sáng tạo)	G2HH5C002	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	3.000	204.000	12.000	1.000	2.000	0
6	Giáo dục thể chất 5 (Chân trời sáng tạo)	G2HH5E002	4	4/1	65	180	19x26,5	88	ĐL	16.000	1.408.000	64.000	5.000	8.000	3.000
	TỔNG CỘNG:									550.800	90.965.600	2.203.200	166.000	276.000	108.800

lq 

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 13
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Toán 5, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5T003	4	4/1	65	180	19x26,5	140	PG	220.000	30.800.000	880.000	66.000	110.000	44.000
2	Tin học 12 - Định hướng Tin học ứng dụng (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZI006	4	4/2	65	180	19x26,5	156	PG	194.000	30.264.000	776.000	58.000	97.000	39.000
3	Toán 12, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZT004	4	4/2	65	180	19x26,5	100	PG	215.000	21.500.000	860.000	65.000	108.000	42.000
4	Giáo dục thể chất 12 - Cầu lông (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G2HHZE006	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	79.000	5.372.000	316.000	24.000	40.000	15.000
5	Đạo đức 5 (Chân trời sáng tạo)	G2HH5G002	4	4/1	65	180	19x26,5	64	ĐL	19.000	1.216.000	76.000	6.000	10.000	3.000
6	Mĩ thuật 5 (Chân trời sáng tạo) (bản 2)	G2HH5M002	4	4/1	65	180	19x26,5	76	ĐL	2.500	190.000	10.000	1.000	1.000	500
TỔNG CỘNG:										729.500	89.342.000	2.918.000	220.000	366.000	143.500

[Signature]

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 14
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẦN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Tiếng Việt 5, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5V004	4	4/1	65	180	19x26,5	160	PG	250.000	40.000.000	1.000.000	75.000	125.000	50.000
2	Công nghệ 9 - Trải nghiệm nghề nghiệp - Mô đun Trồng cây ăn quả (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9C007	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	95.000	6.460.000	380.000	29.000	48.000	18.000
3	Địa lí 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZD003	4	4/1	65	180	19x26,5	176	PG	237.000	41.712.000	948.000	71.000	119.000	47.000
4	Tin học 5 (Chân trời sáng tạo)	G2HH5I002	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	7.000	476.000	28.000	2.000	4.000	1.000
5	Hoạt động trải nghiệm 5 (Chân trời sáng tạo) (bản 2)	G2HH5Q002	4	4/1	65	180	19x26,5	108	PG	1.000	108.000	4.000		1.000	
6	Giáo dục kinh tế và pháp luật 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZY003	4	4/1	65	180	19x26,5	136	PG	10.000	1.360.000	40.000	3.000	5.000	2.000
	TỔNG CỘNG:									600.000	90.116.000	2.400.000	180.000	302.000	118.000

[Handwritten signature]

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 15
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Công nghệ 9 - Trải nghiệm nghề nghiệp - Mô đun Chế biến thực phẩm (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9C008	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	111.000	7.548.000	444.000	33.000	56.000	22.000
2	Sinh học 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZB003	4	4/1	65	180	19x26,5	196	PG	197.000	38.612.000	788.000	59.000	99.000	39.000
3	Toán 12, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZT005	4	4/1	65	180	19x26,5	96	PG	222.000	21.312.000	888.000	67.000	111.000	44.000
4	Âm nhạc 5 (Chân trời sáng tạo)	G2HH5R002	4	4/1	65	180	19x26,5	60	ĐL	1.000	60.000	4.000		1.000	
5	Mĩ thuật 5 (Chân trời sáng tạo) (bản 1)	G4HH5M002	4	4/1	65	180	19x26,5	80	ĐL	275.000	22.000.000	1.100.000	83.000	138.000	54.000
	TỔNG CỘNG:									806.000	89.532.000	3.224.000	242.000	405.000	159.000

18/08/2024

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 16
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỦNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Mĩ thuật 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5M002	4	4/1	65	180	19x26,5	64	ĐL	239.000	15.296.000	956.000	72.000	120.000	47.000
2	Toán 5, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5T004	4	4/1	65	180	19x26,5	136	PG	220.000	29.920.000	880.000	66.000	110.000	44.000
3	Tiếng Việt 5, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5V003	4	4/1	65	180	19x26,5	168	PG	250.000	42.000.000	1.000.000	75.000	125.000	50.000
4	Chuyên đề học tập Tin học 12 – Định hướng Khoa học máy tính (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZI007	4	4/1	65	180	19x26,5	84	ĐL	8.000	672.000	32.000	2.000	4.000	2.000
5	Toán 5, tập một (Chân trời sáng tạo)	G2HH5T003	4	4/1	65	180	19x26,5	120	PG	1.000	120.000	4.000		1.000	
6	Chuyên đề học tập Ngữ văn 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZV006	4	4/1	65	180	19x26,5	92	PG	11.000	1.012.000	44.000	3.000	6.000	2.000
	TỔNG CỘNG:									729.000	89.020.000	2.916.000	218.000	366.000	145.000

la

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 17
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Giáo dục công dân 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9G002	4	4/1	65	180	19x26,5	56	ĐL	234.000	13.104.000	936.000	70.000	117.000	47.000
2	Công nghệ 12 – Lâm nghiệp – Thủy sản (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZC006	4	4/2	65	180	19x26,5	144	PG	101.000	14.544.000	404.000	30.000	51.000	20.000
3	Ngữ văn 12, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZV004	4	4/1	65	180	19x26,5	168	PG	202.000	33.936.000	808.000	61.000	101.000	40.000
4	Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và pháp luật 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZY004	4	4/1	65	180	19x26,5	48	ĐL	49.000	2.352.000	196.000	15.000	25.000	9.000
5	Mĩ thuật 5 (Chân trời sáng tạo) (bản 1)	G4HH5M002	4	4/1	65	180	19x26,5	80	ĐL	272.000	21.760.000	1.088.000	82.000	136.000	54.000
6	Ngữ văn 12, tập một (Chân trời sáng tạo)	G2HHZV004	4	4/1	65	180	19x26,5	172	PG	17.000	2.924.000	68.000	5.000	9.000	3.000
	TỔNG CỘNG:									875.000	88.620.000	3.500.000	263.000	439.000	173.000

Handwritten signature

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 18
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIẾN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Khoa học tự nhiên 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9K002	4	4/1	65	180	19x26,5	228	PG	277.000	63.156.000	1.108.000	83.000	139.000	55.000
2	Mĩ thuật 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9M002	4	4/1	65	180	19x26,5	72	ĐL	271.000	19.512.000	1.084.000	81.000	136.000	54.000
3	Công nghệ 12 – Công nghệ Điện - Điện tử (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZC005	4	4/2	65	180	19x26,5	144	PG	57.000	8.208.000	228.000	17.000	29.000	11.000
4	Tiếng Việt 5, tập một (Chân trời sáng tạo)	G2HH5V003	4	4/1	65	180	19x26,5	156	PG	1.000	156.000	4.000		1.000	
5	Công nghệ 9 - Trải nghiệm nghề nghiệp - Mô đun Nông nghiệp 4.0 (Chân trời sáng tạo)	G2HH9C008	4	4/1	65	180	19x26,5	48	ĐL	5.800	278.400	23.200	2.000	3.000	800
	TỔNG CỘNG:									611.800	91.310.400	2.447.200	183.000	308.000	120.800

18/08/2024

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI

TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 19

SỐ HIỆU: INSGD2024G05

NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẦN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỦNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIẾN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Lịch sử và Địa lí 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5U002	4	4/1	65	180	19x26,5	120	PG	250.000	30.000.000	1.000.000	75.000	125.000	50.000
2	Tiếng Việt 5, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5V004	4	4/1	65	180	19x26,5	160	PG	271.000	43.360.000	1.084.000	81.000	136.000	54.000
3	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH9Q002	4	4/1	65	180	19x26,5	64	ĐL	220.000	14.080.000	880.000	66.000	110.000	44.000
4	Âm nhạc 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZR003	4	4/1	65	180	19x26,5	80	ĐL	12.000	960.000	48.000	4.000	6.000	2.000
5	Tiếng Việt 5, tập hai (Chân trời sáng tạo)	G2HH5V004	4	4/1	65	180	19x26,5	148	PG	1.000	148.000	4.000		1.000	
6	Hoá học 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZH003	4	4/1	65	180	19x26,5	120	PG	10.000	1.200.000	40.000	3.000	5.000	2.000
	TỔNG CỘNG:									764.000	89.748.000	3.056.000	229.000	383.000	152.000

[Handwritten signature]

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI

TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 20

SỐ HIỆU: INSGD2024G05

NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỨNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BÁN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Hoạt động trải nghiệm 5 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH5Q002	4	4/1	65	180	19x26,5	100	PG	251.000	25.100.000	1.004.000	75.000	126.000	50.000
2	Giáo dục thể chất 9 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH9E002	4	4/1	65	180	19x26,5	96	PG	236.000	22.656.000	944.000	71.000	118.000	47.000
3	Chuyên đề học tập Toán 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZT006	4	4/2	65	180	19x26,5	72	ĐL	155.000	11.160.000	620.000	47.000	78.000	30.000
4	Ngữ văn 12, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZV005	4	4/1	65	180	19x26,5	140	PG	202.000	28.280.000	808.000	61.000	101.000	40.000
5	Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp (Chân trời sáng tạo)	G2HH9C007	4	4/1	65	180	19x26,5	32	ĐL	8.100	259.200	32.400	2.000	4.000	2.100
6	Tin học 9 (Chân trời sáng tạo)	G2HH9I002	4	4/1	65	180	19x26,5	88	ĐL	1.000	88.000	4.000		1.000	
	TỔNG CỘNG:									853.100	87.543.200	3.412.400	256.000	428.000	169.100

16/08/2024

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI

TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 21

SỐ HIỆU: INSGD2024G05

NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỦNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIẾN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Âm nhạc 5 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH5R002	4	4/1	65	180	19x26,5	76	ĐL	358.000	27.208.000	1.432.000	107.000	179.000	72.000
2	Toán 9, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9T004	4	4/1	65	180	19x26,5	132	PG	287.000	37.884.000	1.148.000	86.000	144.000	57.000
3	Giáo dục thể chất 9 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH9E002	4	4/1	65	180	19x26,5	96	PG	236.000	22.656.000	944.000	71.000	118.000	47.000
4	Giáo dục công dân 9 (Chân trời sáng tạo)	G2HH9G002	4	4/1	65	180	19x26,5	60	ĐL	19.000	1.140.000	76.000	6.000	10.000	3.000
5	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 (Chân trời sáng tạo) (bản 2)	G2HH9Q002	4	4/1	65	180	19x26,5	72	ĐL	1.300	93.600	5.200		1.000	300
	TỔNG CỘNG:									901.300	88.981.600	3.605.200	270.000	452.000	179.300

Handwritten signature

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 22
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỎ)		SỐ LƯỢNG BÁN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Tin học 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9I002	4	4/1	65	180	19x26,5	92	PG	316.000	29.072.000	1.264.000	95.000	158.000	63.000
2	Ngữ văn 9, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9V004	4	4/1	65	180	19x26,5	148	PG	271.000	40.108.000	1.084.000	81.000	136.000	54.000
3	Âm nhạc 9 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH9R002	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	257.000	17.476.000	1.028.000	77.000	129.000	51.000
4	Toán 9, tập một (Chân trời sáng tạo)	G2HH9T003	4	4/1	65	180	19x26,5	116	PG	2.000	232.000	8.000	1.000	1.000	
5	Toán 12, tập một (Chân trời sáng tạo)	G2HHZT004	4	4/1	65	180	19x26,5	96	PG	4.500	432.000	18.000	1.000	2.000	1.500
6	Chuyên đề học tập Toán 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZT006	4	4/1	65	180	19x26,5	76	ĐL	3.200	243.200	12.800	1.000	2.000	200
	TỔNG CỘNG:									853.700	87.563.200	3.414.800	256.000	428.000	169.700

Handwritten signature

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 23
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TÔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỎ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỎ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIẾN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Toán 5, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5T004	4	4/1	65	180	19x26,5	136	PG	220.000	29.920.000	880.000	66.000	110.000	44.000
2	Ngữ văn 9, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9V004	4	4/1	65	180	19x26,5	148	PG	270.000	39.960.000	1.080.000	81.000	135.000	54.000
3	Chuyên đề học tập Sinh học 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZB004	4	4/1	65	180	19x26,5	80	ĐL	45.000	3.600.000	180.000	14.000	23.000	8.000
4	Lịch sử 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZS003	4	4/1	65	180	19x26,5	112	PG	135.000	15.120.000	540.000	41.000	68.000	26.000
5	Âm nhạc 9 (Chân trời sáng tạo)	G2HH9R002	4	4/1	65	180	19x26,5	68	ĐL	6.000	408.000	24.000	2.000	3.000	1.000
6	Toán 9, tập hai (Chân trời sáng tạo)	G2HH9T004	4	4/1	65	180	19x26,5	116	PG	2.000	232.000	8.000	1.000	1.000	
	TỔNG CỘNG:									678.000	89.240.000	2.712.000	205.000	340.000	133.000

[Handwritten signature]

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 24
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẦN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Tin học 5 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5I002	4	4/1	65	180	19x26,5	84	ĐL	211.000	17.724.000	844.000	63.000	106.000	42.000
2	Khoa học tự nhiên 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9K002	4	4/1	65	180	19x26,5	228	PG	277.000	63.156.000	1.108.000	83.000	139.000	55.000
3	Chuyên đề học tập Công nghệ 12 – Công nghệ Điện - Điện tử (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZC007	4	4/1	65	180	19x26,5	52	ĐL	7.000	364.000	28.000	2.000	4.000	1.000
4	Chuyên đề học tập Toán 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZT006	4	4/2	65	180	19x26,5	72	ĐL	148.000	10.656.000	592.000	44.000	74.000	30.000
5	Chuyên đề học tập Hoá học 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZH004	4	4/1	65	180	19x26,5	48	ĐL	4.000	192.000	16.000	1.000	2.000	1.000
TỔNG CỘNG:										647.000	92.092.000	2.588.000	193.000	325.000	129.000

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 25
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TÔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MẪU IN		CHỨNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIẾN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024	Đến 30/7/2024	Đến 15/8/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Toán 9, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9T003	4	4/1	65	180	19x26,5	120	PG	287.000	34.440.000	1.148.000	86.000	144.000	57.000
2	Ngữ văn 9, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9V003	4	4/1	65	180	19x26,5	152	PG	270.000	41.040.000	1.080.000	81.000	135.000	54.000
3	Chuyên đề học tập Công nghệ 12 - Lâm nghiệp - Thủy sản (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZC008	4	4/1	65	180	19x26,5	52	ĐL	9.000	468.000	36.000	3.000	5.000	1.000
4	Mĩ thuật 9 (Chân trời sáng tạo) (bản 1)	G4HH9M002	4	4/1	65	180	19x26,5	76	ĐL	145.000	11.020.000	580.000	44.000	73.000	28.000
5	Sinh học 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZB003	4	4/1	65	180	19x26,5	196	PG	17.000	3.332.000	68.000	5.000	9.000	3.000
6	Chuyên đề học tập Vật lí 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZL004	4	4/1	65	180	19x26,5	64	ĐL	4.500	288.000	18.000	1.000	2.000	1.500
	TỔNG CỘNG:									732.500	90.588.000	2.930.000	220.000	368.000	144.500

16/08/2024

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 26
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỜ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHỨNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA											
1	Khoa học 5 - Kết nối tri thức với cuộc sống	G3HH5K002	4	4/1	65	180	19x26,5	112	PG	250.000	28.000.000	1.000.000	75.000	125.000	50.000
2	Công nghệ 9 - Định hướng nghề nghiệp (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9C005	4	4/1	65	180	19x26,5	36	ĐL	189.000	6.804.000	756.000	57.000	95.000	37.000
3	Lịch sử và Địa lí 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9U002	4	4/1	65	180	19x26,5	240	PG	227.000	54.480.000	908.000	68.000	114.000	45.000
4	Chuyên đề học tập Sinh học 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZB004	4	4/1	65	180	19x26,5	72	ĐL	7.000	504.000	28.000	2.000	4.000	1.000
5	Vật lí 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZL003	4	4/1	65	180	19x26,5	124	PG	6.000	744.000	24.000	2.000	3.000	1.000
	TỔNG CỘNG:									679.000	90.532.000	2.716.000	204.000	341.000	134.000

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 27
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Tiếng Việt 5, tập một (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH5V003	4	4/1	65	180	19x26,5	168	PG	271.000	45.528.000	1.084.000	81.000	136.000	54.000
2	Giáo dục thể chất 12 – Bóng đá (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZE002	4	4/1	65	180	19x26,5	88	ĐL	42.000	3.696.000	168.000	13.000	21.000	8.000
3	Ngữ văn 12, tập hai (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZV005	4	4/1	65	180	19x26,5	140	PG	201.000	28.140.000	804.000	60.000	101.000	40.000
4	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 9 (Chân trời sáng tạo) (bản 1)	G4HH9Q002	4	4/1	65	180	19x26,5	80	ĐL	134.000	10.720.000	536.000	40.000	67.000	27.000
5	Lịch sử 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZS003	4	4/1	65	180	19x26,5	116	PG	1.200	139.200	4.800		1.000	200
6	Ngữ văn 12, tập hai (Chân trời sáng tạo)	G2HHZV005	4	4/1	65	180	19x26,5	144	PG	17.000	2.448.000	68.000	5.000	9.000	3.000
	TỔNG CỘNG:									666.200	90.671.200	2.664.800	199.000	335.000	132.200

[Handwritten signature]

TÊN GÓI THẦU: GÓI THẦU 05 - IN SGD LỚP 5,9,12 PHỤC VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025 NHẬP KHO HÀ NỘI
TÊN PHẦN THẦU: HN-PHẦN 28
SỐ HIỆU: INSGD2024G05
NHẬP TẠI KHO ĐÔNG ANH - TỔ 60 - THỊ TRẤN ĐÔNG ANH - H. ĐÔNG ANH - TP. HÀ NỘI

TT	TÊN SÁCH	MÃ SÁCH	SỐ MÀU IN		CHUNG LOẠI		KHỔ SÁCH	SỐ TRANG RUỘT	PP ĐÓNG SÁCH	TỔNG SỐ BẢN IN	TỔNG SỐ TRANG GIẤY (NGUYÊN KHỔ)		SỐ LƯỢNG BẢN NHẬP KHO THEO CÁC MỐC TIỀN ĐỘ		
					GIẤY IN (g/m2)						RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA	Đến 30/6/2024
			RUỘT	BÌA	RUỘT	BÌA									
1	Tin học 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9I002	4	4/1	65	180	19x26,5	92	PG	316.000	29.072.000	1.264.000	95.000	158.000	63.000
2	Lịch sử và Địa lí 9 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HH9U002	4	4/1	65	180	19x26,5	240	PG	220.000	52.800.000	880.000	66.000	110.000	44.000
3	Chuyên đề học tập Hóa học 12 (Kết nối tri thức với cuộc sống)	G1HHZH004	4	4/1	65	180	19x26,5	52	ĐL	149.000	7.748.000	596.000	45.000	75.000	29.000
4	Chuyên đề học tập Địa lí 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZD004	4	4/1	65	180	19x26,5	56	ĐL	9.000	504.000	36.000	3.000	5.000	1.000
5	Chuyên đề học tập Lịch sử 12 (Chân trời sáng tạo)	G2HHZS004	4	4/1	65	180	19x26,5	52	ĐL	1.000	52.000	4.000		1.000	
6	Toán 12, tập hai (Chân trời sáng tạo)	G2HHZT005	4	4/1	65	180	19x26,5	96	PG	4.500	432.000	18.000	1.000	2.000	1.500
	TỔNG CỘNG:									699.500	90.608.000	2.798.000	210.000	351.000	138.500

